

Số: 13/2019/QĐST-KDTM

Thạch Thắt, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2019/TLST- KDTM ngày 03 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank);
Địa chỉ: Số 266, 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Vũ Ngọc Anh – Phó Giám đốc chi nhánh Đồng Đa - Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín;

(Theo Quyết định ủy quyền số: 158/2018/QĐ-CNĐĐ ngày 24/12/2018)

***Bị đơn:** Ông Kiều Văn P, sinh năm 1962;

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1966;

Nơi cư trú: L, xã C, huyện T, TP. H.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Kiều Văn Ph, sinh năm 1981;

- Chị Kiều Thị Lan A, sinh năm 1993;
- Anh Kiều Văn Ng, sinh năm 1994;
- Chị Kiều Thị H, sinh năm 1998;
- Chị Nguyễn Thị Đ; sinh năm 1994;
- Cháu Kiều Thị Ng, sinh năm 2016;
- Cháu Kiều Thị L, sinh năm 2018;

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyệt và cháu L: Anh Kiều Văn Ph và chị Kiều Thị Lan A (là bố mẹ đẻ của cháu Ng và cháu L).

- Ông Kiều Văn Tr, sinh năm 1971;
- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976;
- Chị Kiều Thị D, sinh năm 2001;
- Cháu Kiều Thị Nh, sinh ngày 05/5/2009;
- Cháu Kiều Việt A, sinh ngày 25/12/2004;
- Cháu Kiều Tuyết N, sinh ngày 20/01/2011;

Người đại diện hợp pháp của của cháu N, cháu Việt A và cháu Nh: Ông Kiều Văn Tr và bà Nguyễn Thị T (là bố mẹ đẻ của cháu Nh, cháu Việt A và cháu N).

Tất cả cùng trú tại: Yên Lạc, xã C, huyện T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Kiều Văn P và bà Nguyễn Thị X có trách nhiệm trả Sacombank số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số LD1030800015 ngày 04/11/2010, tính đến ngày 11/3/2019 là:

Nợ gốc:	148.250.203 đồng
Nợ lãi trong hạn:	20.336.870 đồng
Nợ lãi quá hạn:	281.843.646 đồng
Tổng:	450.430.719 đồng

Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu bốn trăm ba mươi nghìn bảy trăm mười chín đồng.

Ông Kiều Văn P và bà Nguyễn Thị X tiếp tục phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 12/3/2019 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số LD1030800015 ngày 04/11/2010. Trường hợp Sacombank có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất ông P và bà X phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Sacombank.

Trường hợp ông Kiều Văn P và bà Nguyễn Thị X không trả hết nợ hoặc không tự nguyện bàn giao tài sản bảo đảm thì Sacombank có quyền yêu cầu Cơ

quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 73, tờ bản đồ số: 2, diện tích 448m², tại địa chỉ: Yên Lạc, xã C, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 771135 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H.01195/QSDD/283/QĐ-UB do UBND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2006 cấp cho ông Kiều Văn P và bà Nguyễn Thị X để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Sacombank thì ông Kiều Văn P và bà Nguyễn Thị X tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Sacombank cho đến khi tất toán khoản vay.

Về án phí: Ông Kiều Văn P và bà Nguyễn Thị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 11.008.610đ (*Mười một triệu không trăm linh tám nghìn sáu trăm mười đồng*). Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 7.142.000 đồng (*Bảy triệu một trăm bốn mươi hai nghìn*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2015/0001247 ngày 03/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- THADS huyện Thạch Thất;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy